TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 18-02-2025
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Thịnh và bà Lê Thị Thanh Thuỷ

Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 273/2024/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Chị Hồ Thị D, sinh năm 1993; vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Xóm 3, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/8/2024, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hồ Thị D kết hôn với nhau ngày 14/7/2017, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường nhưng đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng ở xa nhau, chị D không

quan tâm chăm sóc, vun vén xây dựng hạnh phúc gia đình, tự ý bồng con về ngoại ở cả tháng mà không nói với anh lời nào, vợ chồng không có tiếng nói chung, không hòa hợp để san sẻ, tâm sự. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay anh không còn tình cảm với chị D nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hồ Thị D.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Nhã U, sinh ngày 25/11/2018. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì con chung ở với chị D. Ly hôn, anh có nguyện vọng giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh nhất trí cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 02 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về tài sản: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, chị Hồ Thị D trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Q có đăng ký kết hôn ngày 14/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An; kết hôn tự nguyện. Vợ chồng sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Q có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, không chung thủy, không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nay anh Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ý kiến chị là về tình cảm cũng không còn yêu thương nhau nữa, đã sống ly thân từ lâu nên việc hàn gắn là không thể thực hiện được. Nhưng anh Q đang nợ bố mẹ chị D 100.000.000 đồng, nên anh Q trả cho bố mẹ chị D đủ số tiền này thì chị mới ký thuận tình ly hôn.

Về con chung, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Nhã Uyên, sinh ngày 25/11/2018. Từ khi ly thân đến nay, con chung đang ở với chị D. Ly hôn chị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 2 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND xã TS: Anh Q và chị D có đăng ký kết hôn tại UBND xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An đúng quy định. Anh Q và chị D có 01 con chung, hiện tại đang ở với chị D. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng chính quyền địa phương không được biết, nhưng anh Q chị D đã sống ly thân từ lâu. Nay anh Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không

chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Hồ Thị D; Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Nhã Uyên, sinh ngày 25/11/2018 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 2 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành; về tài sản không xem xét vì đương sự không yêu cầu, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Q có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, nuôi con với chị Hồ Thị D, đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình". Chị Hồ Thị D có hộ khẩu thường trú tại xóm 3, xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Về việc xét xử vắng mặt: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định xét xử cho bị đơn Hồ Thị D nhưng chị D vẫn vắng mặt, không có lý do chính đáng. Do đó căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Hồ Thị D có đăng ký kết hôn ngày 14/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã TS, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, hôn nhân giữa anh Q và chị D là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật.

Quá trình chung sống, theo anh Q thì mâu thuẫn do vợ chồng ở xa, chị D không quan tâm chăm sóc vun vén gia đình, tự ý bỏ về nhà ngoại ở mà không nói với anh, nên vợ chồng không thể hòa hợp, không có tiếng nói chung; theo chị D thì nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q có quan hệ bất chính với người khác, nên vợ chồng đã không còn tình cảm với nhau.Quá điều tra xác minh cho thấy anh Q và chị D đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, thể hiện tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài. Anh Q kiên quyết xin ly hôn, chị D cũng thừa nhận không còn tình cảm gì với anh Q. Xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn chị Hồ Thị D là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình .

[3] Về con chung: Anh Q chị D có 01 con chung là Nguyễn Nhã U, sinh ngày 25/11/2018. Ly hôn anh Q và chị D đều có nguyện vọng giao con cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi anh Q và chị D sống ly thân con chung đều ở với chị D, khỏe mạnh phát triển, đi học bình thường, cháu Uyên vẫn đang còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ. Do đó cần giao con chung cho chị D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng và anh Q cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con cho chị D 2.000.000đ/tháng. Vì vậy cần chấp nhận sự thỏa thuận này của anh Q và chị D là phù hợp với quy định pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các bên.

[5] Về tài sản: Anh Q và chị D không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Nếu đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Quá trình giải quyết vụ án, chị D có yêu cầu anh Q trả nợ cho bố mẹ chị D, Tòa án cũng đã hướng dẫn cho chị D làm đơn và các thủ tục khác về yêu cầu này nhưng chị D không thực hiện. Do đó, nếu đương sự có yêu cầu khởi kiện thì sẽ giải quyết ở vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí: Anh Q phải nộp án phí lý hôn sơ thẩm 300.000 đồng và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Nguyễn Văn Q được ly hôn với chị Hồ Thị D.

2.2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nhã U, sinh ngày 25/11/2018 cho chị Hồ Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng kể từ tháng 02 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Q có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một bên hay cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn Q và chị Hồ Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án sẽ giải quyết khi đương sự có đơn yêu cầu bằng một vụ

án dân sự khác.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 00058153ngày 16/10/2024. Anh Q còn phải nộp tiếp 300.000 đồng.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

5. Anh Nguyễn Văn Q, chị Hồ Thị D có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã TS (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà